

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC VÀ XÂY DỰNG DI
LINH**

524 Hùng Vương, Thị trấn Di Linh,
Huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng
MSDN: 5800831612
ĐT: 02633 870437 Fax:02633 765384
Website:diliwaco.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Di Linh, ngày 28 tháng 05 năm 2021

Số: 01/2021/BC-ĐHĐCĐ

BẢN CHÍNH THỨC

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ XÂY DỰNG DI LINH**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước và xây dựng Di Linh;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và biên bản kiểm phiếu biểu quyết bằng văn bản của Ban Kiểm soát - Công ty cổ phần Cấp nước và xây dựng Di Linh ngày 28/5/2021.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Cấp nước và xây dựng Di Linh (“**Đại hội**”) tổ chức bằng việc lấy ý kiến bằng văn bản của toàn bộ cổ đông công ty chốt danh sách tại ngày 31/12/2020.
- Căn cứ vào kết quả lấy ý kiến bằng văn bản vào lúc 18 g10 phút ngày **28 tháng 5 năm 2021** tại Văn phòng Công ty số 524 đường Hùng Vương, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Tính đến 18 g 10 phút. Tổng số cổ đông gửi phiếu biểu quyết bằng văn bản đến trụ sở công ty để tham dự và ủy quyền là: **29** cổ đông, đại diện sở hữu cho: **1.462.466** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ **97,63%** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 1: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước và xây dựng Di Linh thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023, cụ thể:

1. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông **Võ Quốc Trang** theo đơn đề nghị vì lý do sức khỏe.

2. Bầu ông **Nguyễn Hùng Cường** làm thành viên Hội đồng quản trị thời gian còn lại của nhiệm kỳ **2018 – 2023**

Điều 2: Phê chuẩn các nội dung được Hội đồng quản trị trình sau:

1. **Tờ trình số 1:** Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản, tiền lương, phân phối lợi nhuận và dự kiến cổ tức năm 2021 (Chi tiết báo cáo được đính kèm theo).

2. **Tờ trình số 02:** Thông qua Báo cáo tài chính 2020 đã kiểm toán (Chi tiết xem Báo cáo tài chính 2020)

3. **Tờ trình số 03: Thông qua**

NỘI DUNG THỨ NHẤT:

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, thù lao HĐQT-BKS năm 2020. Đề xuất mức chi trả cổ tức, thời điểm và hình thức chia cổ tức năm 2020.

- Đề xuất mức cổ tức chi trả năm 2020: **6,79%** vốn điều lệ
- Thời gian chi trả cổ tức: Dự kiến bắt đầu từ **tháng 7 năm 2021**.
- Thực hiện việc chia cổ tức năm 2020 **bằng tiền**.

DVT: đồng

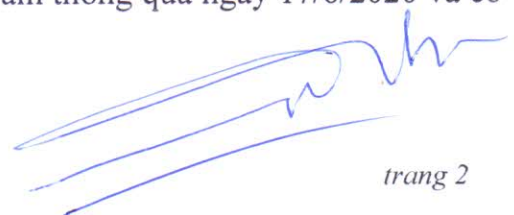
Stt	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm nay		1.471.548.286
2	Dự kiến phân phối lợi nhuận năm nay	100%	1.471.548.286
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	10%	147.154.829
2.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	10%	147.154.829
	+ Quỹ khen thưởng	5%	73.577.414
	+ Quỹ phúc lợi	5%	73.577.414
2.3	Thù lao Hội đồng quản trị, thành viên BKS	10,9%	160.000.000
2.4	Lợi nhuận còn lại để chia cổ tức	69,1%	1.017.238.629
2.5	Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn điều lệ công ty	%	6,79

NỘI DUNG THỨ HAI: Trình về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty:

Căn cứ quy định của Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2021.

Căn cứ yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành công ty cổ phần Cấp nước và xây dựng Di Linh.

Sửa đổi, điều chỉnh điều lệ của cty theo: Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2021.



STT	ĐIỀU LỆ CTY 2018	LUẬT DN SỐ 68/2014/QH13 NĂM 2014	NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY THEO LUẬT DN SỐ 59/2020/QH14 NĂM 2020
1	Căn cứ Luật DN số 68/2014/QH13 năm 2014	Căn cứ Luật DN số 68/2014/QH13 năm 2014	Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 năm 2020
	<i>Điểm 3, Điều 11. Quyền của cổ đông</i>	<i>Khoản 2 Điều 114 Luật doanh nghiệp 2014</i>	<i>Khoản 2 Điều 115 Luật doanh nghiệp 2020</i>
2	Luật Doanh nghiệp 2014 quy định: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên <i>trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng</i> hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty để có các quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 114 Luật này.	Luật Doanh nghiệp 2014 quy định: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên <i>trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng</i> hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty để có các quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 114 Luật này.	Theo đó, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại điều lệ công ty có một số Xem xét biên bản, nghị quyết, quyết định, báo cáo tài chính của Hội đồng quản trị (HĐQT)... thay vì ở mức từ 10% như trước (theo khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020). Tuy nhiên, quyền đề cử người vào HĐQT, ban kiểm soát vẫn được quy định ở mức từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại điều lệ công ty giống như Luật Doanh nghiệp 2014. Ngoài ra, Luật DN 2020 còn bổ sung thêm nghĩa vụ của cổ đông phổ thông (theo khoản 5 Điều 119 Luật Doanh nghiệp 2020)
	Điều 20: Thông qua nghị quyết của Đại hội cổ đông.	Điều 144. Điều kiện để nghị quyết được thông qua.	Điều 148: Điều kiện để nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.
3	2. Các quyết định của ĐHĐCĐ khác được thông qua khi có từ 51% tổng số phiếu biểu quyết	2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu quyết tán thành....

NỘI DUNG THỨ BA: Trình về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính 2021:

Trên cơ sở xem xét hồ sơ năng lực về Độ uy tín, chất lượng dịch vụ kiểm toán; thời gian kiểm toán đảm bảo; đơn giá dịch vụ kiểm toán cạnh tranh; kinh nghiệm kiểm toán lãnh vực ngành nước của các Công ty kiểm toán, Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Cấp nước và xây dựng Di Linh đề xuất các Công ty kiểm toán sau:

1. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN KMF. Địa chỉ: 19/6 Đoàn Thị Điểm, Phường 1, Quận Phú Nhuận, Tp Hồ Chí Minh
2. CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN FAC. Địa chỉ: 94/4- Đường ĐHT 21, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Tp Hồ Chí Minh.
3. CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KIỂM TOÁN TAF. Địa chỉ: Số 62A Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh

NỘI DUNG THỨ TƯ: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Cty cổ phần cấp nước và xây dựng Di Linh.

ST T	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2020			KẾ HOẠCH NĂM 2021	
			THỰC HIỆN	Tỷ lệ %		KẾ HOẠCH	Tỷ lệ % tăng trường so với 2020
				Cùng kỳ	Kế hoạch		
1	Nước sản xuất	<i>m3</i>	1.550.279	97,53	92,8	1.699.079	109,60
a	Di Linh		1.428.119	96,25	91,6	1.548.119	108,40
b	Hòa Ninh		122.160	115,56	108,6	150.960	123,58
2	Nước Ghi thu	<i>m3</i>	1.311.925	101,69	97,8	1.437.231	109,55
a	Di Linh		1.206.185	100,64	97,5	1.308.161	108,45
b	Hòa Ninh		105.740	115,44	101,5	129.071	122,06
3	Tỷ lệ thất thoát	<i>%</i>	15,37	81,62	78,1	15,41	100,24
a	Di Linh		15,54	80,83	75,5	15,50	99,74
b	Hòa Ninh		13,44	100,65	181,5	14,50	107,88
4	Tổng doanh thu	<i>đồng</i>	15.080.037.124	88,74	97,8	16.553.697.873	109,8
a	Doanh thu cung cấp nước sạch	<i>đồng</i>	12.412.034.240	112,79	97,1	13.653.697.873	110,0
b	Doanh thu XDCB và thi công công trình	<i>đồng</i>	1.501.712.263	32,59	75,1	2.000.000.000	133,2
c	Doanh thu lắp đặt Chiết tính	<i>đồng</i>	586.997.652	100,67	106,7	600.000.000	102,2
d	Doanh thu mua bán vật tư ngành nước	<i>đồng</i>	510.442.958	483,39	1.020,9	200.000.000	39,2
e	Doanh thu Khác	<i>đồng</i>	68.850.011	9,95	229,5	100.000.000	145,2
5	Giá bán nước sạch	<i>đ/m3</i>	9.461	110,91	99,3	9.500	100,4
6	Số lượng lao động bình quân	<i>người</i>	39	97,50	97,5	43,0	110,3
7	Quản Lý	<i>người</i>	3	100,00	100,0	3,0	100,0
8	Quỹ lương quản lý	<i>đ/năm</i>	660.000.000	106,49	100,0	673.200.000	102,0
a	Giám đốc	<i>đ/năm</i>	252.000.000	106,49	100,0	257.040.000	102,0
b	P.Giám đốc	<i>đ/năm</i>	216.000.000	106,49	100,0	220.320.000	102,0
c	Kế toán trưởng	<i>đ/năm</i>	192.000.000	106,49	100,0	195.840.000	102,0
9	CBCNV công ty						
a	Số lượng lao động BQ(Danh sách BHXH)	<i>người</i>	42	105,0	105,0	46	109,5
b	Tổng quỹ lương CBCNV	<i>đồng</i>	3.941.036.966	143,48	159,0	4.038.882.021	102,5
c	Tổng quỹ lương cung cấp nước sạch	<i>đồng</i>	2.259.124.307	108,20	103,0	2.398.882.021	106,2
d	Tổng quỹ lương XDCB nhận thi công	<i>đồng</i>	119.620.000	18,16	41,9	360.000.000	301,0

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2020			KẾ HOẠCH NĂM 2021	
			THỰC HIỆN	Tỷ lệ %		KẾ HOẠCH	Tỷ lệ % tăng trưởng so với 2020
				Cùng kỳ	Kế hoạch		
f	Tổng quỹ lương XDCB TSCD vốn Cty	đồng	578.587.458	316,13	289,3	200.000.000	34,6
k	Quỹ lương Lắp đặt chiết tính	đồng	426.772.196	157,89	168,7	480.000.000	112,5
l	Quỹ lương quản lý dự án		88.231.619	75,21	98,0	100.000.000	113,3
m	Quỹ lương khác (Ăn ca,niêm chì...)	đồng	468.701.386	121,63	114,9	500.000.000	106,7
10	Lương bình quân CBCNV	ng tháng	8.409.000	92,04	117,7	8.050.000	95,7
11	Thu nhập bình quân CBCNV	ng tháng	11.260.000	96,77	104,0	10.950.000	97,2
12	Vốn Điều lệ công ty	đồng	14.980.000.000	105,49	105,5	14.980.000.000	100,0
13	Khách hàng	Hộ	9.331	119,90	102,7	12.631	135,4
a	KH tại Di Linh(B.gồm 2.000 KH dự án)	Hộ	8.531	121,51	103,8	10.531	123,4
b	Khách hàng tại HN-ĐTH(1.300 KH dự án)	Hộ	800	105,12	92,9	2.100	262,5
c	Tỷ lệ tồn thu	%	0,47	100,00	100,0	< 1%	
14	Lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	1.757.431.874	126,56	116,2	1.890.000.000	107,5
15	Mức KHTSCĐ	đồng	1.517.307.410	86,46	99,5	1.749.736.800	115,3
16	Mức Phân bổ ngắn - dài hạn	đồng	1.400.046.365	104,69	98,9	1.418.883.476	101,3
17	Tổng thuế phí nộp NSNN	đồng	1.750.038.378	91,03	79,0	1.842.618.447	105,3
a	Thuế các loại	đồng	617.828.475	69,25	61,8	511.592.070	82,8
b	Phí bảo vệ môi trường nước sạch sinh	đồng	1.132.209.903	109,88	93,2	1.331.026.377	117,6
18	Tổng Mức đầu tư XDCB	đồng	6.592.100.723	84,17	129,0	3.200.000.000	48,5
a	Mua sắm hình thành tài sản cố định	đồng	5.147.269.231	96,63	151,4	2.200.000.000	42,7
b	Lắp đặt theo Ống nhánh theo ND 117	đồng	651.238.765	102,66	81,3	600.000.000	92,1
c	Chuyển nhượng quyền Sử dụng đất	đồng		-			
d	Mua sắm tài sản ngắn hạn	đồng	88.581.817	71,36	57,1	100.000.000	112,9
e	Mua sắm tài sản dài hạn	đồng	705.010.910	61,02	93,5	300.000.000	42,6
19	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	1.471.548.286	133	117	1.512.000.000	102,7
20	Dự Kiến phân phối lợi nhuận						
a	Trích 02 quỹ theo điều lệ công ty	đồng	294.309.657	132,77	116,8	302.400.000	102,7
b	Thù lao HĐQT-BKS	đồng	160.000.000	109,22	102,6	160.000.000	100,0
c	Vốn Điều lệ công ty	đồng	14.980.000.000	105,49	105,5	14.980.000.000	100,0
21	Chia cổ tức	đồng	1.017.238.629	137,43	119,4	1.049.600.000	103,2
	Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn điều lệ	%	6,79	130,28	113,2	7,01	103,2

NỘI DUNG THỬ NĂM: Thông qua danh mục đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021

ST T	TÊN CÔNG TRÌNH	MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	PHÂN BỐ VỐN-Triệu đồng			
			Tổng	2021	2022	2023
1	Công trình: Nâng cấp cải tạo hệ thống cấp nước huyện Di Linh chống thất thoát (Đợt 4 – năm 2021)	Đề kịp thời chống thất thoát, sửa chữa bể vỡ trên địa bàn huyện Di Linh nâng cấp tuyến ống cấp nước và khắc phục các tuyến ống sửa chữa di dời đảm bảo phù hợp quy định của các công trình mở rộng đường của UBND huyện Di Linh (đường hẻm 1190 Hùng Vương, đường Trần Phú, đường Lê Hồng Phong, các hẻm 195, 233 đường Hùng Vương, Lê Hồng Phong, tuyến nội thị, ...) Vốn Cty đối ứng cùng hộ dân và ngân sách địa phương	700	300	350	50
2	Xây dựng trạm bơm tăng áp cấp nước trung tâm văn hoá Di Linh giai đoạn năm 2021 - 2024	Lắp đặt bơm chìm, công nghệ lọc nước, hạ điện áp 3 pha, xây dựng bể chứa, nhà trạm bơm, hàng rào để hoàn thành trạm bơm đưa vào hoạt động, bổ sung trạm bơm cung cấp nguồn nước cho HTCN. để đảm bảo cung cấp nước liên tục cho các khu vực vùng cao, khó khăn trên địa bàn huyện Di Linh (Lập chủ trong, thi công theo từng giai đoạn và tiến độ bố trí vốn XDCB)	1.100	200	400	500
3	Xây dựng trạm bơm tăng áp tại cầu 1 xã Hoà Ninh, Đinh Trang Hoà đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho hai xã	Xây dựng nhà trạm, máy bơm giếng khoan, bổ sung công nghệ bồn lọc áp lực, hệ thống cấp và châm hóa chất, hệ thống van vận hành và điều khiển xử lý lọc, cấp nước để đảm bảo cung cấp nước cho xã Hoà Ninh, Đinh Trang Hoà công suất 1.000 m3/ngđ	1000	350	500	150
4	Xây dựng trạm bơm cấp nước xã Tân Nghĩa, Đinh Lạc	Tăng công suất nguồn cấp nước và xây dựng công nghệ xử lý, bể chứa tăng áp và hệ thống điện cung cấp cho trạm bơm đảm bảo phục vụ cung cấp cho 2000-3.000 hộ dân sử dụng trên địa bàn xã Tân nghĩa, xã Đinh Lạc (Phần tuyến ống và đồng hồ đã được đầu tư bằng vốn WB21) để mở rộng hệ thống khách hàng trên toàn huyện Di Linh; Giai đoạn 2021: Lập thiết kế, thi công 50% tiến độ phát nước 1000 m3/ngđ, Giai đoạn 2022 - 2023: Hoàn thiện dự án cấp nước	950	200	500	250
5	Sửa chữa và nâng cấp các trạm bơm cấp nước đảm bảo sản xuất năm 2021	Duy tu sửa chữa, bảo dưỡng các trạm bơm, hệ thống nhà trạm và điện, máy bơm cho các trạm bơm đảm bảo an toàn sản xuất, công nghệ và điều khiển tự động, sửa chữa, nâng cấp theo thực tế phát sinh và khả năng bố trí nguồn kinh phí;	200	50	100	50
6	Các công trình đối ứng nguồn vốn từ đóng góp của nhân dân cùng Cty đầu tư để cấp nước sinh hoạt cho các hộ dân khu vực nằm ngoài vùng cấp nước	Đối ứng cùng nhân dân sử dụng nguồn vốn xã hội hoá và khả năng bố trí nguồn kinh phí để mở rộng phạm vi cấp nước, vùng sản xuất, kinh doanh của Cty;	300	100	100	100

7	Khoan giếng cung cấp nguồn nước sinh hoạt tại xã Gung Ré	Khoan giếng khảo sát tìm kiếm nguồn nước để xây dựng mở rộng và đảm bảo đáp ứng nguồn nước sạch phục vụ sinh hoạt cho nhân dân trong khu vực theo định hướng đầu tư phát triển của công trình: Cải tạo, nâng cấp hệ thống cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn xã Gung Ré.	200	100	100	
8	Khoan giếng cung cấp nguồn nước sinh hoạt tại thôn Đồng Lạc 2, Đồng Lạc 4, Tân Lạc 2 xã Đinh Lạc	Khoan giếng khảo sát tìm kiếm nguồn nước để xây dựng mở rộng và đảm bảo đáp ứng nguồn nước sạch phục vụ sinh hoạt cho nhân dân trong khu vực theo định hướng đầu tư phát triển của công trình WB21.	300	100	200	
9	Cấp quyền khai thác và gia hạn quyền khai thác cấp nước đối với các giếng khoan đã hết hạn cấp phép	Tư vấn lập hồ sơ: Các giếng khoan cấp quyền gia đoạn 2016, và cấp mới GK Hòa Ninh, Tân nghĩa	240	240		
10	Sửa chữa, bảo dưỡng các trạm bơm trên địa bàn huyện Di Linh năm 2021	Sửa chữa lớn, nâng cấp, bảo dưỡng các trạm bơm và hệ thống vận hành trên hệ thống	360	360		
11	Lập báo cáo khả thi sử dụng nguồn nước hồ chứa KaLa làm nguồn cung cấp nước cho dự án Nâng cấp hệ thống cấp nước sinh hoạt huyện Di Linh	Giai đoạn tư vấn lập đề cương nhiệm vụ và lập dự án đầu tư : Lập báo cáo khả thi sử dụng nguồn nước hồ chứa KaLa làm nguồn cung cấp nước cho dự án Nâng cấp hệ thống cấp nước sinh hoạt huyện Di Linh (Sẽ trình HĐQT phê duyệt đề cương)	0	0		
TỔNG CỘNG			5.350	2.000	2.250	1.100

Điều 3: Thống nhất mức thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020 là 160 triệu đồng. Trình kế hoạch mức thù lao trong năm 2021 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát là 160 tr; Căn cứ vào kết quả SXKD, tỷ lệ chia cổ tức năm 2021, Hội đồng quản trị quyết toán tiền lương Ban quản lý, quỹ lương của người lao động và thù lao Hội đồng quản trị-BKS, trình đại hội cổ đông thường niên trong năm tiếp theo quyết định. Các khoản phải trích quỹ như: quỹ khen thưởng phúc lợi, quỹ đầu tư phát triển căn cứ KQSXKD tạm trích theo Điều lệ công ty trong năm 2021. Số liệu chính thức quyết toán Đại hội đồng cổ đông kỳ tiếp theo sẽ quyết định.

Điều 4: Kết quả biểu quyết các nội dung theo thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của đại hội cổ đông:

STT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Số cổ phần biểu quyết			Tỷ lệ biểu quyết đồng ý (%)
		Đồng ý	Không đồng ý	Không ý kiến	
1	Thông qua Báo cáo tài chính 2020 đã kiểm toán (Chi tiết xem Báo cáo tài chính 2020), phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, thù lao HĐQT-BKS năm 2020.	1.306.375	132.838	23.253	89,33
2	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiền lương, dự kiến phân phối lợi nhuận và dự kiến cổ tức năm 2021 (Chi tiết xem báo cáo kèm theo.)	881.313	1.061	580.092	60,26
3	Thông qua danh mục đầu tư xây dựng cơ bản (Chi tiết xem danh mục kế hoạch đầu tư năm 2021)	878.827	1.061	582.578	60,09
4	Thông qua sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty	844.321	555.189	62.956	57,73
5	Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính 2021.	1.390.329	1.061	71.076	95,07
6	Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước và xây dựng Di Linh thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023	1.396.186	-	66.280	95,47

Điều 4: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020-2021 Cty cổ phần cấp nước và xây dựng Di Linh nhất trí giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước và Xây dựng Di Linh tổ chức, điều hành, triển khai thực hiện thành công các nội dung ghi trong Nghị quyết này. Nghị quyết có 9 trang, được đọc và thông qua. Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 28/5/2021.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN**

CHỦ TỊCH

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



TRẦN XUÂN CẢNH

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Tất cả thành viên Hội đồng quản trị;
- Tất cả thành viên Ban kiểm soát;
- Ban điều hành công ty;
- Đăng trên website công ty;
- Lưu;



NGUYỄN VĂN THỌ